BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỨC CHI SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	QĐ 04/2018 Đắk Lắk	QĐ 32/2018 Phú Yên	Mức trần theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC	Dự thảo NQ (1.000 đồng)	Thuyế minh cơ sở tham mưu
1	Lập nhiệm vụ, dự án:				Được sửa đổi tại TT 31/2023/TT-BTC	Thực hiện theo khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023	Tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức lập nhiệm vụ từ 1.000 đến 2.000 ngàn đồng, lập dự án từ 3.000 đến 5.000 ngàn đồng. Tuy nhiên Thông tư số 31/2023/TT-BTC đã sửa đổi nội dung này, quy định cụ thể về cách xác định chi phí lập nhiệm vụ, dự án.
1.1	Lập nhiệm vụ	Nhiệm vụ	800 - 1.600	1.200			
1.2	Lập dự án	Dự án	2.400 - 4.000	3.000			
1.3	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư		Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư	Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư			
2	Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có):	Buổi họp					
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi		400	500		
	+ Tỉnh		500			500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		400			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		300			400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Thành viên, thư ký	Người/buổi		240	300		
	+ Tỉnh		300			300	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		250			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			240	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi		120	150		
	+ Tỉnh		150			150	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		100			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		70			120	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết		400	500		
	+ Tỉnh		500			500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		400			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		300			400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết		250	300		
	+ Tỉnh		300			300	Đề xuất bằng mức trần Thông tư

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	QĐ 04/2018 Đắk Lắk	QĐ 32/2018 Phú Yên	Mức trần theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC	Dự thảo NQ (1.000 đồng)	Thuyết minh cơ sở tham mưu
	+ Huyện, thị xã, thành phố		250			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			240	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết):	Bài viết		400	500		
	+ Tỉnh		500			500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		400			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		300			400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
4	Điều tra, khảo sát:						
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	400	500	500		
	+ Tỉnh					500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin						
	- Cá nhân	Phiếu	40	40	50	50	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	-Tổ chức	Phiếu	80	80	100	100	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
4.3	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 1người/ngày tối đa không quá 160% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công	Mức tiền công 1 người/ngày bằng 150% mức LCS, tính theo lương ngày do NN quy định cho đơn vị SNCL tại thời điểm thuê ngoài (22	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập	Mức tiền công 1người/ngày tối đa không quá 160% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm	
4.4	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	100	80	100	100	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
4.5	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	200	160	200	200	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:	Báo cáo					
	- Nhiệm vụ		4.000	4.000	5000		
	+ Tỉnh					5.000	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					4.000	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	QĐ 04/2018 Đắk Lắk	QĐ 32/2018 Phú Yên	Mức trần theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC	Dự thảo NQ (1.000 đồng)	Thuyết minh cơ sở tham mưu
	- Dự án		8.000- 12.000	10.000	10.000-15.000		
	+ Tỉnh					15.000	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					12.000	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
6	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo Quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có):						
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi		500	700		
	+ Tỉnh		700			700	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		600			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		400			550	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi		400	600		
	+ Tỉnh		600			600	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		450			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		300			480	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Ủy viên, thư ký hội đồng	Người/buổi		250	300		
	+ Tỉnh		300			300	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		250			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			250	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi		100	150		
	+ Tỉnh		150			150	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		100			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		70			120	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết		250	500		
	+ Tỉnh		500			500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		400			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		300			400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Bài nhận xét của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết		200	300		
	+ Tỉnh		300			300	Đề xuất bằng mức trần Thông tư

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	QĐ 04/2018 Đắk Lắk	QĐ 32/2018 Phú Yên	Mức trần theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC	Dự thảo NQ (1.000 đồng)	Thuyế minh cơ sở tham mưu
	+ Huyện, thị xã, thành phố		200			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		100			240	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết		320	400		
	+ Tỉnh		400			400	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		300			không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			320	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
7	Hội thảo khoa học (nếu có):						
	- Người chủ trì	Người/buổi	400	400	500		
	+ Tỉnh					500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Thư ký hội thảo	Người/buổi	240	240	300		
	+ Tỉnh					300	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					240	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	120	120	150		
	+ Tỉnh					150	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					120	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Báo cáo tham luận	Bài viết	280	280	350		
	+ Tỉnh					350	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Xã, phường					280	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm						
8.1	Nghiệm thu nhiệm vụ						
	- Chủ tịch hội đồng	Người/buổi		320	400		
	+ Tỉnh		400			400	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		300			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			300	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Thành viên, thư ký	Người/buổi		160	200		
	+ Tỉnh		200			200	Đề xuất bằng mức trần Thông tư

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	QĐ 04/2018 Đắk Lắk	QĐ 32/2018 Phú Yên	Mức trần theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC	Dự thảo NQ (1.000 đồng)	Thuyế minh cơ sở tham mưu
	+ Huyện, thị xã, thành phố		150			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		100			150	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
8.2	Nghiệm thu dự án						
	+ Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi		560	700		
	+ Tỉnh		700			700	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		600			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		400			500	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Thành viên, thư ký hội đồng	Người/buổi		320	400		
	+ Tỉnh		400			400	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		300			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			300	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết		500	500		
	+ Tỉnh		500			500	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		400			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		300			400	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết		320	400		
	+ Tỉnh		400			400	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		300			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		200			320	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi		120	150		
	+ Tỉnh		150			150	Đề xuất bằng mức trần Thông tư
	+ Huyện, thị xã, thành phố		100			Không	
	+ Xã, phường, thị trấn		70			100	Đề xuất bằng 80% mức của cấp tỉnh
9	Chi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện, cấp xã:						

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	QĐ 04/2018 Đắk Lắk	QĐ 32/2018 Phú Yên	Mức trần theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC	Dự thảo NQ (1.000 đồng)	Thuyế minh cơ sở tham mưu
9.1	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,2 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A.1 theo Nghị định số	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1,2 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/N	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/NĐ-	không	
9.2	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp xã	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,0 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1,2 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định	Đề xuất bằng mức quy định tại Thông tư
10	Chi giải thưởng môi trường:		Tùy theo tính chất, quy mô của dự án, nhiệm vụ, UBND cùng cấp quyết định mức chi cụ thể		Mức chi giải thưởng môi trường ở địa phương do UBND cấp tỉnh quyết định	Tùy theo tính chất, quy mô của dự án, nhiệm vụ, UBND cùng cấp quyết định mức chi cụ thể.	Đề xuất theo quy định tại Thông tư
	- Tổ chức			10.000			
	- Cá nhân			6.000			